

TRANG THÔNG TIN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN

Tên đề tài luận án: *Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, mô bệnh học, đột biến gen **BRAF V600E**, **TERT promoter** ở bệnh nhân ung thư tuyến giáp thể biệt hóa kháng I-131.*

Ngành: Ung thư

Mã số: 9 72 01 08

Họ và tên nghiên cứu sinh: Lê Thị Tuyết Nhung

Họ và tên Người hướng dẫn:

1. PGS.TS. Lê Ngọc Hà

2. PGS.TS. Hoàng Văn Tổng

Cơ sở đào tạo: Học viện Quân y

Tóm tắt những đóng góp mới của luận án:

- Biến thể nhú tiến triển tại tổn thương tái phát vùng cổ ở bệnh nhân UTTG kháng I-131 chiếm tỷ lệ 5,4%.
- Bệnh nhân UTTG kháng I-131 với tỷ lệ tổn thương tái phát vùng cổ chỉ có đột biến **BRAF V600E** là 45,1%; chỉ có đột biến **TERT promoter** 5,4%; không đột biến cả **BRAF V600E** và **TERT promoter** 10,8% và tỷ lệ đồng đột biến **BRAF/TERT promoter** là 38,7%.
- Sự xuất hiện đồng thời đột biến **BRAF/TERT** làm tăng nguy cơ kháng với iốt phóng xạ 4,8 lần (OR = 4,8; 95% CI: 1,2 - 19,9; p = 0,009).
- Tỷ lệ các biến thể nhú tiến triển (tế bào cao, tế bào trụ, tế bào đình tán - hobnail, tế bào xơ hóa lan tỏa) ở nhóm đồng đột biến gen **BRAF/TERT** có xu hướng cao hơn so với nhóm không có đồng đột biến.
- Tuổi > 55, T4, nguy cơ tái phát cao là các yếu tố lâm sàng liên quan đến khả năng xuất hiện đồng đột biến **BRAF/TERT** tại tổn thương tái phát.
- Các yếu tố lâm sàng như bệnh nhân nam giới, tình trạng di căn xa và sự xuất hiện đồng thời đột biến **BRAF/TERT** là yếu tố tiên lượng độc lập đối với nguy cơ tiến triển sau phẫu thuật tái phát ở bệnh nhân kháng I-131.
- Thời gian sống thêm bệnh không tiến triển thấp hơn rõ rệt ở nhóm bệnh nhân ≥ 55 tuổi, nam giới, kích thước u T4 và đồng đột biến **BRAF/TERT**.

Cán bộ hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nghiên cứu sinh

(Ký và ghi rõ họ tên)

PGS.TS. Lê Ngọc Hà

PGS.TS. Hoàng Văn Tổng

Lê Thị Tuyết Nhung

THE NEW MAIN SCIENTIFIC CONTRIBUTION OF THE THESIS

Name of thesis: *Research clinico-pathological features, BRAF V600E and TERT promoter mutations in I-131 refractory differentiated thyroid carcinoma patients.*

Speciality: Oncology

Code: 9 72 01 08

Full name: Le Thi Tuyet Nhung

Full name of supervisor:

1. Assoc. Prof. PhD. Le Ngoc Ha

2. Assoc. Prof. PhD. Hoang Van Tong

Educationnal foundation: Military Medical University

Summary of new main scientific contribution of the thesis:

- The progressive papillary variant at recurrent cervical lesions in patients with radioiodine-refractory thyroid cancer (RAI-R TC) accounted for 5.4%.
- Among patients with RAI-R TC and recurrent cervical lesions, the prevalence of mutations was as follows: BRAF V600E mutation alone 45.1%; TERT promoter mutation alone 5.4%; neither BRAF V600E nor TERT promoter mutation 10.8%; and concurrent BRAF/TERT promoter mutations 38.7%.
- The coexistence of BRAF and TERT promoter mutations increased the risk of radioiodine resistance by 4.8 times (OR = 4.8; 95% CI: 1.2–19.9; p = 0.009).
- The frequency of progressive papillary variants (tall cell, columnar cell, hobnail, and diffuse sclerosing subtypes) tended to be higher in the BRAF/TERT co-mutation group compared with the non-co-mutation group.
- Age > 55 years, T4 stage, and high recurrence risk were clinical factors associated with the occurrence of BRAF/TERT co-mutations in recurrent lesions.
- Clinical factors such as male sex, presence of distant metastasis, and concurrent BRAF/TERT mutations were independent prognostic indicators of disease progression after reoperative surgery in RAI-R TC patients.
- Progression-free survival was significantly lower in patients ≥ 55 years old, male patients, those with T4 tumors, and those harboring concurrent BRAF/TERT mutations.

Name of supervisor

(Name and signature)

Name of graduate student

(Name and signature)

Assoc. Prof. PhD. Le Ngoc Ha

Assoc. Prof. PhD. Hoang Van Tong

Le Thi Tuyet Nhung